TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3-VĨNH LONG **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 22 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 232/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Lệ U, sinh năm 1992

Địa chỉ: ấp B, xã V, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Anh Phạm Hữu L, sinh năm 1987

Địa chỉ: tổ D, ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Lệ U và anh Phạm Hữu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Chị Nguyễn Lệ U và anh Phạm Hữu L thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về quan hệ tài sản (tài sản chung, nợ chung): Chị Nguyễn Lệ U và anh Phạm Hữu L thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Nguyễn Lệ U tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, số tiền chị U phải nộp được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu số 0010449 ngày 25/11/2025; chị Nguyễn Lệ U được nhận lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng*)* tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 - Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN
(Đã kí)

Nguyễn Phước Hùng

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3-VL;
- UBND xã Tân Quới;
- UBND xã Vĩnh Hưng;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.